

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ QUẬN BÌNH THỦY

TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH
YÊU CẦU THAY ĐỔI CHẤP HÀNH VIÊN

MÃ HIỆU : QT.NV.03
LẦN BAN HÀNH : 02
NGÀY BAN HÀNH : 15/07/2022

| | SOẠN THẢO | SOÁT XÉT | PHÊ DUYỆT |
|-----------|---|---|--|
| Họ và tên | Huỳnh Mai Lý | Lê Văn Thêm | Nguyễn Minh Nghĩa |
| Chữ ký |  |  |   |
| Chức vụ | Thẩm tra viên | Phó Chi cục trưởng | Chi cục trưởng |

| | | | |
|---|--|----------------|-----------|
| CHI CỤC THADS QUẬN BÌNH THỦY | QUY TRÌNH YÊU CẦU THAY ĐỔI CHẤP HÀNH VIÊN | Mã hiệu: | QT.NV.03 |
| | | Ngày ban hành: | 15/7/2022 |
| | | Lần ban hành: | 02 |
| | | Trang: | 2/9 |

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

| | | | |
|---|--|----------------|-----------|
| CHI CỤC THADS QUẬN BÌNH THỦY | QUY TRÌNH YÊU CẦU THAY ĐỔI CHẤP HÀNH VIÊN | Mã hiệu: | QT.NV.03 |
| | | Ngày ban hành: | 15/7/2022 |
| | | Lần ban hành: | 02 |
| | | Trang: | 4/9 |

1. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất trình tự, thủ tục, thời gian thực hiện yêu cầu thay đổi Chấp hành viên.

2. PHẠM VI

Quy trình được áp dụng đối với: Thủ trưởng, các Phó Thủ trưởng được phân công, Chấp hành viên, đương sự trong vụ việc thi hành án; và bộ phận Văn phòng Chi cục Thi hành án dân sự quận.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014;
- Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;
- Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;
- Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự.
- Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC ngày 01/8/2016 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định một số vấn đề về thủ tục thi hành án dân sự và phối hợp liên ngành trong thi hành án dân sự;
- Thông tư số 216/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án dân sự.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

THADS: Thi hành án dân sự

| | | | |
|--|--|----------------|-----------|
| CHICỤC THADS QUẬN BÌNH THỦY | QUY TRÌNH YÊU CẦU THAY ĐỔI CHẤP HÀNH VIÊN | Mã hiệu: | QT.NV.03 |
| | | Ngày ban hành: | 15/7/2022 |
| | | Lần ban hành: | 02 |
| | | Trang: | 5/9 |

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

| | | | |
|------------|---|------------------|----------------|
| 5.1 | Cơ sở pháp lý | | |
| | <p>- Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014;</p> <p>- Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;</p> <p>- Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;</p> <p>- Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC ngày 01/8/2016 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định một số vấn đề về thủ tục thi hành án dân sự và phối hợp liên ngành trong thi hành án dân sự;</p> <p>- Thông tư số 216/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án dân sự.</p> | | |
| 5.2 | Thành phần hồ sơ | Bản chính | Bản sao |
| | 1. Đơn đề nghị thay đổi Chấp hành viên; giấy ủy quyền (nếu có) | x | |
| | 2. Chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu | | x |
| | 3. Bản án, Quyết định thi hành án | | x |
| 5.3 | Số lượng hồ sơ | | |
| | 01 bộ | | |
| 5.4 | Thời gian xử lý | | |
| | 05 ngày làm việc | | |

| | | | |
|---|--|----------------|-----------|
| CHI CỤC THADS QUẬN BÌNH THỦY | QUY TRÌNH YÊU CẦU THAY ĐỔI CHẤP HÀNH VIÊN | Mã hiệu: | QT.NV.03 |
| | | Ngày ban hành: | 15/7/2022 |
| | | Lần ban hành: | 02 |
| | | Trang: | 6/9 |

| | | | | |
|----------------------------------|--|-------------------------------------|-------------------|---|
| 5.5 | Nơi tiếp nhận và trả kết quả | | | |
| | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ | | | |
| 5.6 | Lệ phí | | | |
| | Không | | | |
| 5.7 | Quy trình xử lý công việc | | | |
| QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC | | | | |
| TT | Trình tự | Trách nhiệm | Thời gian | Biểu mẫu/Kết quả |
| B1 | Nộp hồ sơ đề nghị thay đổi Chấp hành viên | Đương sự/ người được ủy quyền | Giờ hành chính | Đơn đề nghị BM.NV.03.01 |
| B2 | Tiếp nhận hồ sơ và ghi phiếu nhận đơn, hẹn ngày trả kết quả | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ | Giờ hành chính | Phiếu nhận đơn BM.NV.03.02 |
| B3 | Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn/ Chấp hành viên | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ | 01 ngày | |
| B4 | Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp yêu cầu thay đổi Chấp hành viên không có căn cứ, có văn bản trả lời cho người có yêu cầu về việc không có căn cứ thay đổi Chấp hành viên. - Trường hợp, yêu cầu thay đổi Chấp hành viên có căn cứ thì xem xét, ra quyết định thay đổi Chấp hành viên | Lãnh đạo Chi cục | 03 ngày | Công văn phúc đáp Quyết định thay đổi Chấp hành viên |
| B5 | Trả kết quả | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ | 01 ngày | Công văn phúc đáp hoặc Quyết định thay đổi Chấp hành viên |

| | | | |
|---|--|----------------|-----------|
| CHI CỤC THADS QUẬN BÌNH THỦY | QUY TRÌNH YÊU CẦU THAY ĐỔI CHẤP HÀNH VIÊN | Mã hiệu: | QT.NV.03 |
| | | Ngày ban hành: | 15/7/2022 |
| | | Lần ban hành: | 02 |
| | | Trang: | 7/9 |

6. BIỂU MẪU

| <i>TT</i> | <i>Mã hiệu</i> | <i>Tên Biểu mẫu</i> |
|-----------|----------------|-------------------------------------|
| 1. | BM.NV.03.01 | Đơn đề nghị thay đổi Chấp hành viên |
| 2. | BM.NV.03.02 | Phiếu nhận đơn |

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

| <i>TT</i> | <i>Hồ sơ lưu</i> |
|-----------|--|
| 1. | Đơn đề nghị thay đổi chấp hành viên |
| 2. | Quyết định thay đổi Chấp hành viên |
| 3. | Văn bản phúc đáp đương sự/ người được ủy quyền |

| | | | |
|--|--|----------------|-----------|
| CHI CỤC THADS QUẬN BÌNH THỦY | QUY TRÌNH YÊU CẦU THAY ĐỔI CHẤP HÀNH VIÊN | Mã hiệu: | QT.NV.03 |
| | | Ngày ban hành: | 15/7/2022 |
| | | Lần ban hành: | 02 |
| | | Trang: | 8/9 |

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Về việc thay đổi Chấp hành viên

Kính gửi:.....

Họ tên người yêu cầu(trường hợp ủy quyền phải có giấy ủy quyền và một trong các giấy tờ sau đây: căn cước công dân; chứng minh nhân dân; hộ chiếu; giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú):.....Địa chỉ.....

Chấp hành viên.....
có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định thi hành án số..... ngày.....tháng.....
năm của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy:

Đối với:

Người được thi hành án
địa chỉ:

Người phải thi hành án
địa chỉ:

Nội dung yêu cầu:

.....

Lý do yêu cầu:

.....

Các tài liệu kèm theo

.....

..... ngày tháng năm 20.....

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, tên hoặc điểm chỉ)

| | | | |
|---|--|----------------|-----------|
| CHI CỤC THADS QUẬN BÌNH THỦY | QUY TRÌNH YÊU CẦU THAY ĐỔI CHẤP HÀNH VIÊN | Mã hiệu: | QT.NV.03 |
| | | Ngày ban hành: | 15/7/2022 |
| | | Lần ban hành: | 02 |
| | | Trang: | 9/9 |

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TP CẦN THƠ
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
QUẬN BÌNH THỦY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/PNĐ-CCTHADS

Bình Thủy, ngày tháng ... năm 20....

PHIẾU NHẬN ĐƠN

Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy

Nhận đơn của ông (bà):

địa chỉ:

Nội dung đơn:

.....
.....
.....
.....

Các tài liệu kèm theo:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NGƯỜI NỘP
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên)

